

Số: 1593 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 27 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Bãi bỏ 09 thủ tục hành chính có số thứ tự 102,103,104,105,106,107,108,109,110 tại Phần A thủ tục hành chính cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Bãi bỏ quy trình nội bộ, quy trình điện tử 09 thủ tục hành chính có số thứ tự 102,103,104,105,106,107,108,109,110 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 3939/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An.

Giao Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công Thông tin điện tử tỉnh thiết lập quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bộ LĐTBXH;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Kh).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đình Long

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH NGHỆ AN**

(Kèm theo Quyết định số 1593 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức nộp hồ sơ	Phí, lệ phí (Nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Hoặc qua đường bưu điện đối với người lao động thuộc một trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> + Ốm đau, thai sản có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền; + Bị tai nạn có xác nhận của cảnh sát giao thông hoặc cơ sở y tế có thẩm quyền; + Hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, dịch họa, dịch bệnh có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Việc làm ngày năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - TB&XH sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.

			đến Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: Số 201, đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.		
2.	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	02 ngày làm việc, kể từ ngày người lao động không đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định.	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: Số 201, đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Việc làm năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - TB&XH sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.
3.	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	02 ngày làm việc, kể từ ngày người lao động tiếp tục thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: Số 201, đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Việc làm năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

		tháng theo quy định đối với người lao động bị tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp nếu vẫn còn thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - TB&XH sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.
4.	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: Số 201, đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Việc làm năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - TB&XH sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.
5.	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nghệ An tại địa chỉ:	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Việc làm năm 2013;

		được đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.	Số 201, đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - TB&XH sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.
6.	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyên đến)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: Số 201, đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Việc làm năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015;

					- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - TB&XH sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.
7.	Giải quyết hỗ trợ học nghề	13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hỗ trợ học nghề.	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: Số 201, đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Không quy định	- Luật Việc làm năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015. - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - TB&XH sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.
8.	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	21 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: Số 201, đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Không quy định.	- Luật Việc làm năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

					<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - TB&XH sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.
9.	Thông báo về việc tìm việc làm hằng tháng	1/2 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: Số 201, đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Việc làm năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – TB-XH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ Lao động - TB&XH sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ
TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH NGHỆ AN**

(Kèm theo Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

1. Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của Trung tâm Dịch vụ việc làm (DVVL)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đủ theo quy định thì trả lại cho người nộp và nêu rõ lý do; - Nhập hồ sơ vào Phần mềm Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Cục việc làm hoặc các phần mềm liên quan khác và chuyển hồ sơ cho bộ phận thẩm định. 	08 giờ làm việc
Bước 2	Cán bộ tại Bộ phận thẩm định của TT DVVL	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ, đối chiếu hồ sơ trên phần mềm BHTN; tính hưởng; thẩm định hồ sơ; dự thảo Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp (TCTN) của người lao động, trình Lãnh đạo Trung tâm DVVL xem xét. - Trường hợp không đủ điều kiện để hưởng trợ cấp thất nghiệp: Tham mưu văn bản trả lời người lao động. 	120 giờ làm việc
Bước 3	Giám đốc Trung tâm DVVL	Kiểm tra, xác nhận dự thảo Quyết định hưởng TCTN của người lao động trình Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (LĐTB &XH) phê duyệt.	08 giờ làm việc

Bước 4	Giám đốc Sở LĐTB&XH	Xem xét, ký Quyết định hưởng TCTN cho người lao động.	08 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận thẩm định của TT DVVL	- Nhận Quyết định chuyển bộ phận Văn thư vào sổ, đóng dấu; - Chuyển Quyết định cho Bộ phận Một cửa TT DVVL; - Chuyển hồ sơ gốc cho bộ phận lưu trữ hồ sơ.	08 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của TT DVVL	- Tiếp nhận và trả Quyết định hưởng TCTN cho người lao động.	08 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		160 giờ làm việc	

2. Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Kiểm tra việc thông báo việc làm hàng tháng của người lao động đang hưởng TCTN; - Nếu người lao động không đến thông báo việc làm lập danh sách chuyển bộ phận thẩm định.	04 giờ làm việc
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của TT DVVL	Kiểm tra danh sách; dự thảo Quyết định tạm dừng hưởng TCTN của người lao động.	02 giờ làm việc
Bước 3	Giám đốc Trung tâm DVVL	Kiểm tra, xác nhận dự thảo Quyết định tạm dừng hưởng TCTN của người lao động trình Giám đốc Sở LĐTB&XH phê duyệt.	02 giờ làm việc
Bước 4	Giám đốc Sở LĐTB&XH	Xem xét ký Quyết định tạm dừng hưởng TCTN cho người lao động.	04 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của TT DVVL	- Nhận Quyết định chuyển bộ phận văn thư vào sổ, đóng dấu; - Chuyển Quyết định cho bộ phận một cửa của TTDVVL; - Chuyển hồ sơ gốc cho bộ phận lưu trữ hồ sơ.	02 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tại bộ phận một cửa của TT DVVL	Trả Quyết định tạm dừng hưởng TCTN cho người lao động.	02 giờ làm việc

Tổng thời gian giải quyết TTHC	16 giờ làm việc
---------------------------------------	------------------------

3. Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Kiểm tra việc thông báo việc làm hàng tháng của người lao động đang hưởng TCTN. - Nếu người lao động bị tạm dừng hưởng TCTN đến thông báo việc làm tháng tiếp theo, lập danh sách chuyển bộ phận thẩm định.	04 giờ làm việc
Bước 2	Cán bộ tại Bộ phận thẩm định của TT DVVL	Kiểm tra danh sách, tính hưởng; thẩm định; dự thảo Quyết định tiếp tục hưởng TCTN của người lao động.	02 giờ làm việc
Bước 3	Giám đốc Trung tâm DVVL	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo Quyết định tiếp tục hưởng TCTN của người lao động trình Giám đốc Sở LĐTB&XH phê duyệt.	02 giờ làm việc
Bước 4	Giám đốc Sở LĐTB&XH	Xem xét ký Quyết định tiếp tục hưởng TCTN cho người lao động.	04 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của TT DVVL	- Nhận Quyết định chuyển bộ phận văn thư vào sổ, đóng dấu; - Chuyển Quyết định cho bộ phận một cửa của TTDVVL; - Chuyển hồ sơ gốc cho bộ phận lưu trữ hồ sơ.	02 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tại bộ phận một cửa của TT DVVL tỉnh	Trả Quyết định tiếp tục hưởng TCTN cho người lao động.	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC	16 giờ làm việc		

4. Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)
---------------------	-------------------------------	---------------------------	--

Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	<p>Kiểm tra xem xét người lao động đang hưởng TCTN có thuộc 1 trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hết thời hạn hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động; - Có việc làm; - Thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; - Hưởng lương hưu hàng tháng; - Sau 02 lần người lao động từ chối việc làm do Trung tâm dịch vụ việc làm nơi đang hưởng TCTN giới thiệu mà không có lý do chính đáng; - Trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp, 03 tháng liên tục không thực hiện thông báo hàng tháng về việc tìm kiếm việc làm với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh theo quy định; - Ra nước ngoài để định cư, đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; - Đi học tập có thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên; - Bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật bảo hiểm thất nghiệp; - Chết; - Chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; - Bị tòa án tuyên bố mất tích; - Bị tạm giam, chấp hành hình phạt tù. <p>Lập danh sách chuyển bộ phận thẩm định của TT DVVL tỉnh.</p>	04 giờ làm việc
Bước 2	Cán bộ tại Bộ phận thẩm định của TT DVVL tỉnh	Kiểm tra danh sách; dự thảo Quyết định chấm dứt hưởng TCTN của người lao động.	02 giờ làm việc
Bước 3	Giám đốc Trung tâm DVVL tỉnh	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo Quyết định chấm dứt hưởng TCTN của người lao động trình Giám đốc Sở LĐTB&XH phê duyệt.	02 giờ làm việc
Bước 4	Giám đốc Sở LĐTB&XH	Xem xét ký Quyết định chấm dứt hưởng TCTN cho người lao động.	04 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của TT DVVL	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận Quyết định chuyển bộ phận văn thư vào sổ, đóng dấu; - Chuyển Quyết định cho bộ phận một cửa của TT DVVL; 	02 giờ làm việc

		- Chuyển hồ sơ gốc cho bộ phận lưu trữ hồ sơ.	
Bước 6	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của TT DVVL tỉnh	Trả Quyết định chấm dứt hưởng TCTN cho người lao động.	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc	

5. Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, kiểm tra đề nghị chuyển nơi hưởng TCTN của người lao động đang hưởng TCTN ít nhất 01 tháng tại TTDVVL tỉnh; - Lập danh sách chuyển bộ phận thẩm định; - Trường hợp người lao động đã nhận hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp nhưng chưa nộp cho Trung tâm DVVL cấp tỉnh nơi chuyển đến và không có nhu cầu chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp: Người lao động phải nộp lại giấy giới thiệu chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp cho Trung tâm DVVL cấp tỉnh nơi chuyển đi. 	02 giờ làm việc
Bước 2	Cán bộ tại Bộ phận thẩm định của TT DVVL tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ chuyển hưởng từ Bộ phận Một cửa. Kiểm tra, dự thảo giấy chuyển hưởng cho người lao động trình Giám đốc Trung tâm ký duyệt.	06 giờ làm việc
Bước 3	Giám đốc Trung tâm DVVL tỉnh	Kiểm tra, xem xét ký duyệt hồ sơ chuyển hưởng đi cho người lao động.	02 giờ làm việc
Bước 4	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của TT DVVL tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận hồ sơ đã được phê duyệt chuyển bộ phận Văn thư vào sổ, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ cho bộ phận một cửa của TTDVVL; - Chuyển hồ sơ gốc cho bộ phận lưu trữ hồ sơ. 	04 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của TT DVVL tỉnh	Trả hồ sơ chuyển hưởng cho người lao động (trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc	

6. Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ chuyển nơi hưởng TCTN của người lao động; - Lập danh sách chuyển bộ phận thẩm định.	02 giờ làm việc
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của TT DVVL	Tiếp nhận hồ sơ chuyển hưởng đến từ Bộ phận Một cửa. Kiểm tra, trình Giám đốc trung tâm ký duyệt văn bản đề nghị Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh nơi chuyển đến để tiếp tục thực hiện việc chi trả trợ cấp thất nghiệp.	06 giờ làm việc
Bước 3	Giám đốc Trung tâm DVVL	Kiểm tra; xem xét ký duyệt hồ sơ chuyển hưởng đến cho người lao động.	02 giờ làm việc
Bước 4	Cán bộ tại Bộ phận thẩm định của TT DVVL tỉnh	- Nhận hồ sơ đã được phê duyệt chuyển bộ phận Văn thư vào sổ, đóng dấu. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa TTDVVL tỉnh. - Chuyển danh sách cho BHXH để thực hiện chi trả TCTN cho người lao động; - Chuyển hồ sơ gốc cho bộ phận lưu trữ hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại Bộ phận một cửa của TT DVVL tỉnh	Thực hiện thông báo việc làm các tháng tiếp theo cho người lao động	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc	

7. Hỗ trợ học nghề

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	- Tiếp nhận, kiểm tra đề nghị hỗ trợ học nghề của người lao động đang hưởng TCTN tại TTDVVL tỉnh; - Trả phiếu hẹn trả kết quả cho người lao động;	08 giờ làm việc

		- Lập danh sách chuyển bộ phận thẩm định.	
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của TT DVVL tỉnh	Kiểm tra hồ sơ, đối chiếu hồ sơ trên phần mềm BHTN; dự thảo Quyết định hỗ trợ học nghề cho người lao động trình Lãnh đạo Trung tâm DVVL tỉnh xem xét.	64 giờ làm việc
Bước 3	Giám đốc Trung tâm DVVL tỉnh	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo Quyết định hỗ trợ học nghề cho người lao động trình Giám đốc Sở LĐTB&XH phê duyệt.	08 giờ làm việc
Bước 4	Giám đốc Sở LĐTB&XH	Xem xét ký Quyết định hỗ trợ học nghề cho người lao động.	08 giờ làm việc
Bước 5	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của TT DVVL tỉnh	- Nhận Quyết định chuyển bộ phận Văn thư vào sổ, đóng dấu; - Chuyển Quyết định cho bộ phận một cửa của TT DVVL; - Chuyển hồ sơ gốc cho bộ phận lưu trữ hồ sơ.	08 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của TT DVVL tỉnh	Trả Quyết định hỗ trợ học nghề cho người lao động.	08 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		104 giờ làm việc	

8. Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Kiểm tra, tiếp nhận phiếu đề nghị hỗ trợ tư vấn giới thiệu việc làm của người lao động; - Căn cứ nhu cầu của người lao động chuyển cán bộ tư vấn chuyên sâu.	08 giờ làm việc
Bước 2	Cán bộ tư vấn chuyên sâu của bộ phận một cửa	- Tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm căn cứ vào nhu cầu, khả năng của người lao động, nhu cầu tuyển lao động của người sử dụng lao động để kết nối việc làm phù hợp với người lao động; Viết phiếu giới thiệu việc làm cho người lao động theo mẫu quy định; - Theo dõi kết quả dự tuyển lao động để kịp thời hỗ trợ người lao động;	160 giờ làm việc

		- Chuyển hồ sơ tư vấn cho bộ phận lưu trữ hồ sơ.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		168 giờ làm việc	

9. Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hàng tháng

TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)
Bước 1	Cán bộ tại Bộ phận Một cửa của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	- Kiểm tra việc thông báo việc làm hàng tháng của người lao động đang hưởng TCTN; - Chuyển bản khai báo của người lao động cho bộ phận thẩm định.	02 giờ làm việc
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của TT DVVL	- Kiểm tra danh sách, đối chiếu trong phần mềm BHTN việc khai báo việc làm hàng tháng của người lao động; - Chuyển bộ phận lưu trữ hồ sơ	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		04 giờ làm việc	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN